

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 21/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Văn Giang**
bà **Đinh Thanh Hoàn**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* ông **Đặng Quang Quyết**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/10/1983, tại: thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân M và bà Phạm Thị Gi; vợ: Nguyễn Thị T, con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: chưa; áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 27/12/2022 đến ngày 17/3/2023 và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/01/2023 đến ngày 17/3/2023, hiện tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: ông **Vũ Hữu Đ**, sinh năm 1966 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn 7, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người làm chứng:*

1/Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1988. Vắng mặt.

2/Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1986. Vắng mặt.

3/Anh **Nguyễn Quốc T**, sinh năm: 1984. Vắng mặt.

4/Anh **Nguyễn Minh Ph**, sinh năm: 1978. Vắng mặt.

5/Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1966. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/9/2022, Nguyễn Văn Th cùng ông Vũ Hữu Đ (là anh rể của Th) dự liên hoan Tết Trung thu tại thôn 7, xã H, thành phố M. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi uống rượu giữa Th và ông Đ xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, ông Đ đã dùng chiếc cốc thủy tinh đang uống bia ném về phía Th nhưng không trúng. Bị ông Đ ném cốc vào mình, Th cũng cầm 02 chiếc cốc thủy tinh uống bia ném trúng vào vùng mặt của ông Đ gây thương tích. Được mọi người can ngăn, ông Đ đi về nhà và kể lại việc bị Th đánh cho vợ là bà Nguyễn Thị L và con trai là anh Vũ Hữu A. Vì thấy ông Đ bị Th đánh nên Hữu A đã xuống bếp lấy 01 con dao phay đi tìm Th để đánh. Khi gặp Th, Hữu A đã cầm dao lao về phía Th nhưng bị Th túm được tay cầm dao và giằng co. Lúc này, ông Đ, bà L đến can ngăn. Ông Đ dùng tay nắm 02 nhát vào người Th thì Th buông tay ra, Hữu A bỏ chạy. Khi đó, Thịnh dùng chân đạp ngã ông Đ và đạp tiếp 02 nhát vào người, mặt ông Đ rồi bỏ về nhà. Khi về đến nhà, bức xúc vì bị Hữu A dùng dao dọa nên Th tìm lấy 01 con dao quắm đi đến nhà ông Đạt để đánh Hữu A, tuy nhiên anh Nguyễn Văn D (em ruột của Th) đã giằng lấy con dao của Th vút xuống ao nước gần đó rồi bảo Th về nhà.

Sau khi bị đánh gây thương tích, ông Vũ Hữu Đ được gia đình đưa đến Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 833/22/TgT ngày 12/10/2022, của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của ông Vũ Hữu Đạt:

- Chấn thương vết thương hàm mặt tổn thương như sau: 02 sẹo vết thương tháp mũi, cánh mũi phải kích thước nhỏ (03%+03%); gãy xương mũi, vách ngăn mũi hiện tại chức năng thở của mũi bình thường (08%); gãy mòm trán xương hàm trên bên phải (08%).

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước gò phải, mặt ngoài gò trái, kích thước lần lượt là (05x04)cm và (02x01)cm (0,5%).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (hai mươi một phần trăm). Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho ông Vũ Hữu Đạt số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại ông Vũ Hữu Đ có lời khai thể hiện như nội dung vụ án và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn D, anh Nguyễn Quốc T, anh Nguyễn Minh Ph đều có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 14/CT - VKSMC ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về

tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 24 (*hai mươi bốn*) tháng đến 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian thử thách từ 48 (*bốn mươi tám*) tháng đến 54 (*năm mươi bốn*) tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; trên cơ sở Biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 833/22/TgT ngày 12/10/2022, của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/9/2022, tại Thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Văn Th đã dùng 02 chiếc cốc thủy tinh ném vào mặt và dùng chân đạp vào người, vào mặt ông Vũ Hữu Đ gây thương tích, làm ông Đạt bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 21% (hai mươi một phần trăm).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí cứu chữa và phục hồi sức khỏe cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi vì đã có hành vi dùng cốc thủy tinh ném vào người bị cáo trước khiến cho bị cáo bị bức xúc nên bị cáo đã dùng cốc thủy tinh ném vào người bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về bồi thường dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí cứu chữa và phục hồi sức khỏe số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng cho bị hại. Đây là sự tự nguyện bồi thường phù hợp với nguyên tắc cơ bản được quy định tại Bộ luật Dân sự và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn Th**, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Thịnh theo Quyết định về việc Bảo lĩnh số 01/HSST-QĐ, ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Đỗ Thị Thanh Huệ

